

Bài tập Công đồng các dân tộc Việt Nam

Câu 1 Trong cộng đồng các dân tộc Việt Nam, chiếm số dân đông nhất là dân tộc

- A. Kinh.
- B. Tày.
- C. Thái.
- D. Chăm.

Lời giải

Trong cộng đồng các dân tộc Việt Nam, chiếm số dân đông nhất là dân tộc Kinh (86,2%).

Đáp án cần chọn là: A

Câu 2 Dân tộc Kinh chiếm bao nhiêu % trong tổng dân số của nước ta?

- A. 86%.
- B. 76%.
- C. 90%.
- D. 85%.

Lời giải

Trong cộng đồng các dân tộc Việt Nam, dân tộc Kinh có số dân đông nhất nước ta, chiếm khoảng 86% dân số cả nước.

Đáp án cần chọn là: A

Câu 3 Dân tộc Kinh phân bố chủ yếu ở

- A. Vùng miền núi và đồng bằng ven biển.
- B. Vùng đồng bằng, trung du và ven biển.
- C. Vùng miền núi và trung du.
- D. Vùng đồng bằng.

Lời giải

Dân tộc Kinh phân bố chủ yếu ở vùng đồng bằng, trung du và ven biển (duyên hải).

Đáp án cần chọn là: B

Câu 4 Đặc điểm nào dưới đây không phải của người Kinh?

- A. Là lực lượng sản xuất đông đảo trong các ngành kinh tế.
- B. Là dân tộc có số dân đông nhất nước ta.
- C. Là dân tộc có nhiều kinh nghiệm trong thâm canh lúa nước.
- D. Là dân tộc cư trú chủ yếu ở khu vực miền núi.

Lời giải Người Việt (Kinh) phân bố rộng khắp cả nước song tập trung hơn ở các vùng đồng bằng, trung du và duyên hải. => D sai.

Đáp án cần chọn là: D

Câu 5 Vùng đồng bằng, trung du và ven biển có dân tộc nào sinh sống nhiều nhất?

- A. Dân tộc Thái.
- B. Dân tộc Tày.
- C. Dân tộc Chăm.
- D. Dân tộc Kinh.

Lời giải

Dân tộc Kinh phân bố chủ yếu ở vùng đồng bằng, trung du và ven biển (duyên hải).

Đáp án cần chọn là: D

Câu 6 Người Tày, Nùng, Thái, Mường phân bố ở khu vực

- A. vùng núi thấp.
- B. sườn núi 700 – 1000m.
- C. vùng núi cao.
- D. vùng đồng bằng, bán bình nguyên.

Lời giải

Khu vực Trung du và miền núi phía Bắc: là địa bàn cư trú của trên 30 dân tộc. Trong đó vùng thấp là địa bàn cư trú của người Tày, Nùng (tả ngạn sông Hồng) và người Thái, Mường (hữu ngạn sông Hồng).

Đáp án cần chọn là: A

Câu 7 Khu vực Trung du và miền núi Bắc Bộ có khoảng bao nhiêu dân tộc sinh sống?

- A. 35.
- B. 30.
- C. 40.
- D. 25.

Lời giải

Khu vực Trung du và miền núi phía Bắc: là địa bàn cư trú của trên 30 dân tộc. Trong đó vùng thấp là địa bàn cư trú của người Tày, Nùng (tả ngạn sông Hồng) và người Thái, Mường (hữu ngạn sông Hồng).

Đáp án cần chọn là: B

Câu 8 Khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ và Nam Bộ là địa bàn cư trú của các dân tộc ít người nào sau đây?

- A. Thái, Mông, Dao.
- B. Cơ-ho, Ê-đê, Gia-rai.
- C. Chăm, Khơ – me, Ba-na.
- D. Chăm, Khơ-me, Hoa.

Lời giải

Khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ và Nam Bộ có các dân tộc Chăm, Khơ-me và Hoa. Trong đó người Chăm, Khơ –me cư trú thành từng dải; người Hoa chủ yếu ở các đô thị, nhất là ở TP. Hồ Chí Minh.

Đáp án cần chọn là: D

Câu 9 Dân tộc Chăm và Khơ-me cư trú chủ yếu ở khu vực nào?

- A. Trung du và miền núi Bắc Bộ.
- B. Đồng bằng sông Hồng.
- C. Khu vực Trường Sơn – Tây Nguyên.
- D. Các tỉnh cực Nam Trung Bộ và Nam Bộ.

Lời giải

Các tỉnh cực Nam Trung Bộ và Nam Bộ có các dân tộc Chăm, Khơ-me cư trú thành từng dải hoặc xen kẽ với người Việt.

Đáp án cần chọn là: D

Câu 10 Bên cạnh người Việt và các dân tộc ít người, nước ta còn có nhóm dân cư nào cũng được xem là một bộ phận của cộng đồng các dân tộc Việt Nam?

- A. Định cư ở nước ngoài.
- B. Cư trú trên các vùng núi cao.
- C. Sinh sống ngoài hải đảo.
- D. Phân bố dọc biên giới.

Lời giải

Người Việt định cư ở nước ngoài (kiều bào) cũng là một bộ phận của cộng đồng các dân tộc Việt Nam.

Đáp án cần chọn là: A

Câu 11 Người Việt định cư ở nước ngoài có đặc điểm nào dưới đây?

- A. Không có đóng góp gì đối với sự phát triển của đất nước.
- B. Là một bộ phận của cộng đồng các dân tộc Việt Nam.
- C. Không được coi như là công dân của Việt Nam nữa.
- D. Là những nhóm người sang nước ngoài du lịch hoặc du học.

Lời giải

Người Việt định cư ở nước ngoài cũng là một bộ phận của cộng đồng các dân tộc Việt Nam. Đa số kiều bào có lòng yêu nước, đang gián tiếp hoặc trực tiếp góp phần xây dựng đất nước.

Đáp án cần chọn là: B

Câu 12 Người Ê- đê, Gia – rai phân bố chủ yếu ở khu vực

- A. Trung du và miền núi Bắc Bộ.
- B. Trường sơn – Tây Nguyên.
- C. Các tỉnh cực Nam Trung Bộ và Nam Bộ.
- D. Đồng bằng sông Cửu Long.

Lời giải

Khu vực Trường Sơn – Tây Nguyên: có trên 20 dân tộc, cư trú thành vùng khá rõ rệt (người Ê-đê, Gia-rai, Cơ –ho...)

Đáp án cần chọn là: B

Câu 13 Dân tộc nào dưới đây sinh sống chủ yếu ở khu vực Trường Sơn – Tây Nguyên?

- A. Người Tày, Nùng.
- B. Người Ê-đê, Gia-rai.
- C. Người Chăm, Khơ-me.
- D. Người Thái, Mường.

Lời giải

Khu vực Trường Sơn – Tây Nguyên có trên 20 dân tộc ít người. Các dân tộc ở đây cư trú thành vùng khá rõ rệt, người Ê-đê ở Đak Lak, người Gia-rai ở Kon Tum và Gia Lai, người Cơ-ho chủ yếu ở Lâm Đồng...

Đáp án cần chọn là: B

Câu 14 Các dân tộc ít người ở nước ta đều có kinh nghiệm trong lĩnh vực

- A. nuôi trồng thủy sản.
- B. chế biến thực phẩm.
- C. làm nghề thủ công.
- D. thâm canh lúa nước.

Lời giải

Mỗi dân tộc ít người đều có kinh nghiệm riêng trong các lĩnh vực: trồng cây công nghiệp, cây ăn quả, chăn nuôi, làm nghề thủ công.

(Nuôi trồng thủy sản, chế biến thực phẩm, thâm canh lúa nước là hoạt động kinh tế chủ yếu của dân tộc Kinh ở vùng đồng bằng, ven biển).

Đáp án cần chọn là: C

Câu 15 Các dân tộc ít người ở nước ta không có kinh nghiệm trong ngành, nghề nào dưới đây?

- A. Làm nghề thủ công.
- B. Chăn nuôi.
- C. Trồng cây công nghiệp.
- D. Nuôi trồng thủy sản.

Lời giải

Mỗi dân tộc ít người đều có kinh nghiệm riêng trong các lĩnh vực: trồng cây công nghiệp, cây ăn quả, chăn nuôi, làm nghề thủ công. Nuôi trồng thủy sản là hoạt động kinh tế chủ yếu của dân tộc Kinh ở vùng đồng bằng, ven biển.

Đáp án cần chọn là: D

Câu 16 Văn hóa Việt Nam phong phú, giàu bản sắc là do có

- A. nhiều dân tộc.
- B. nhiều lễ hội truyền thống.
- C. dân số đông.
- D. lịch sử phát triển đất nước lâu dài.

Lời giải

Thành phần dân tộc nước ta đa dạng với 54 dân tộc, trong đó có hơn 50 dân tộc ít người, mỗi dân tộc lại mang những nét văn hóa riêng, thể hiện trong ngôn ngữ, trang phục, phong tục tập quán... làm cho nền văn hóa Việt Nam thêm phong phú, giàu bản sắc.

Đáp án cần chọn là: A

Câu 17 Nước ta có 54 dân tộc, mỗi dân tộc có những nét văn hóa riêng làm cho

- A. nền văn hóa Việt Nam phong phú và giàu bản sắc.
- B. kinh tế Việt Nam phát triển mạnh mẽ.
- C. người dân có nhiều kinh nghiệm trong sản xuất.
- D. người Kinh phân bố rộng khắp cả nước.

Lời giải

Nước ta có 54 dân tộc, các dân tộc khác nhau về ngôn ngữ, trang phục, quần cư, phong tục, tập quán,... làm cho nền văn hóa Việt Nam thêm phong phú, giàu bản sắc.

Đáp án cần chọn là: A

Câu 18 Địa bàn cư trú của các dân tộc ít người không phải là khu vực

- A. thượng nguồn các con sông.
- B. có tiềm năng lớn về tài nguyên thiên nhiên.
- C. đồng bằng châu thổ màu mỡ.
- D. có vị trí quan trọng về an ninh quốc phòng.

Lời giải

- Các dân tộc ít người phân bố chủ yếu ở khu vực miền núi, trung du. Đây là vùng thượng nguồn của các con sông, có tài nguyên thiên nhiên giàu có (rừng, khoáng sản, sinh vật), vùng biên giới trên đất liền nước ta chủ yếu thuộc khu vực miền núi nên có vị trí quan trọng về mặt an ninh quốc phòng.

=> Nhận xét A, B, D đúng

- Đồng bằng châu thổ màu mỡ là địa bàn cư trú chủ yếu của dân tộc Kinh -> đây không phải là nơi cư trú chủ yếu của các dân tộc ít người => **Nhận xét C không đúng.**

Đáp án cần chọn là: C

Câu 19 Các dân tộc ít người ở nước ta cư trú chủ yếu ở

A. đồng bằng châu thổ.

B. vùng ven biển.

C. trung du và miền núi.

D. trên các hải đảo.

Lời giải

Người Kinh phân bố chủ yếu ở các đồng bằng, trung du và duyên hải. Các dân tộc ít người phân bố chủ yếu ở miền núi và trung du.

Đáp án cần chọn là: C

Câu 20 Điều không phải là tác động tiêu cực của tập quán du canh, du cư ở khu vực miền núi nước ta là

A. Làm suy giảm diện tích rừng.

B. Gia tăng diện tích đất hoang hóa và đồi núi trọc ở vùng núi.

C. Mở rộng diện tích đất sản xuất góp phần nâng cao độ phì của đất.

D. Làm mất nơi cư trú của nhiều loài sinh vật.

Lời giải

Hoạt động du canh du cư bao gồm việc: đốt rừng làm nương -> tiến hành định cư và gieo trồng một số vụ mùa -> sau một thời gian tiếp tục di cư đến một khu rừng mới và tiếp tục phá rừng làm nương để canh tác trên khu đất mới.

=> Như vậy, tiến hành du canh du cư sẽ khiến:

+ *Diện tích rừng bị suy giảm* (do đốt rừng làm nương rẫy).

+ *Gia tăng diện tích đất hoang hóa và đồi núi trọc* (do đất rừng sau khi đốt sẽ giảm chất dinh dưỡng cùng với kỹ thuật canh tác thấp khiến đất nhanh chóng bị thoái hóa, bạc màu, cây cối sinh trưởng kém).

+ *Mất rừng cũng đồng nghĩa với việc mất nơi cư trú của nhiều loài động vật.*

=> Nhận xét A, B, D đúng; **nhận xét C không đúng.**

Đáp án cần chọn là: C

Câu 21 Nguyên nhân nào làm cho tình trạng du canh, du cư của các dân tộc ít người được hạn chế?

A. Các dân tộc ít người xuống đồng bằng sinh sống.

B. Sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế của nước ta.

C. Cuộc vận động định canh, định cư.

D. Chính sách kế hoạch hóa gia đình.

Lời giải

Nhờ cuộc vận động định canh, định cư gắn với xóa đói giảm nghèo mà tình trạng du canh, du cư của một số dân tộc vùng cao được hạn chế. => C đúng.

Sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế sẽ giúp thúc đẩy sự phát triển kinh tế, đặc biệt là các ngành công nghiệp và dịch vụ; chính sách kế hoạch hóa gia đình sẽ giúp giảm tỉ lệ sinh và các dân tộc ít người xuống đồng bằng sinh sống chính là một biểu hiện của tình trạng du canh du cư. => A,B và D sai.

Đáp án cần chọn là: C

Câu 22 Giá trị văn hóa dân gian nào sau đây thuộc các dân tộc sống ở khu vực Trường Sơn và Tây Nguyên?

- A. Ca trù.
- B. Lễ hội cồng chiêng.
- C. Nhã nhạc cung đình Huế.
- D. Hát xoan.

Lời giải

Lễ hội cồng chiêng Tây Nguyên là di sản văn hóa phi vật thể đã được UNESCO công nhận là di sản văn hóa thế giới.

Đáp án cần chọn là: B

Câu 23 Giá trị văn hóa nào dưới đây được UNESCO công nhận là di sản văn hóa phi vật thể?

- A. Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương.
- B. Lễ hội chọi trâu ở Hải Phòng.
- C. Lễ hội chùa Hương.
- D. Tục bắt vợ của các dân tộc ít người.

Lời giải

Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương được UNESCO công nhận là di sản văn hóa phi vật thể vào năm 2012.

Đáp án cần chọn là: A

Câu 24 Trang phục truyền thống của người Kinh ở khu vực đồng bằng Nam Bộ là

- A. Áo dài.
- B. Áo bà ba.
- C. Áo tứ thân.
- D. Váy xòe thổ cẩm.

Lời giải

Trang phục truyền thống của người Kinh ở khu vực đồng bằng Nam Bộ là áo bà ba cùng với chiếc khăn rằn.

Đáp án cần chọn là: B

Câu 25 Áo tứ thân là trang phục truyền thống của dân tộc nào?

- A. Thái.
- B. Kinh.
- C. Mông.
- D. Nùng.

Lời giải

Áo tứ thân là trang phục truyền thống của dân tộc Kinh ở miền Bắc.

Trang phục truyền thống của dân tộc Thái là áo côm, váy đen và chiếc khăn piêu.

Bộ quần áo của phụ nữ dân tộc Mông gồm có khăn quấn đầu, khăn len (cũng là khăn đội đầu) được dệt bằng tay, váy, yếm được thêu bằng tay.

Nam giới người Nùng thường mặc áo dài ngang hông, tú thân, may áo gần sát người, tay áo dài và rộng, cổ áo khoét tròn, áo có 7 cúc và thường có 4 túi hoặc 2 túi. Trang phục của phụ nữ Nùng phong phú và đa dạng hơn. Phụ nữ Nùng thường mặc cả loại áo 5 thân và 4 thân.

Đáp án cần chọn là: B

Câu 26 Đâu không phải là nét văn hóa đặc trưng của các dân tộc ít người ở nước ta

- A. Chợ phiên.
- B. Tục bắt vợ.
- C. Sử dụng ngôn ngữ tiếng Việt.
- D. Hội chơi núi mùa xuân.

Lời giải

Chợ phiên, tục bắt vợ, hội chơi núi mùa xuân là những nét văn hóa đặc trưng của dân tộc ít người ở vùng trung du miền núi phía Bắc (dân tộc Mông). Tiếng Việt là ngôn ngữ của dân tộc Kinh (đồng thời là ngôn ngữ phổ thông của nước Việt Nam).

=> Nhận xét: A, B, D đúng; **nhận xét C không đúng.**

Đáp án cần chọn là: C

Câu 27 Đâu là sản phẩm thủ công nổi bật của người Thái, Dao, Mông?

- A. Đồ gốm.
- B. Hàng thổ cẩm.
- C. Cồng chiêng.
- D. Hàng tơ lụa.

Lời giải

Sản phẩm thủ công nổi bật của người Thái, Dao, Mông là hàng thổ cẩm.

Đáp án cần chọn là: B

Câu 28 Đâu không phải là vai trò của việc đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội đối với các dân tộc ở vùng miền núi nước ta:

A. Nâng cao đời sống đồng bào các dân tộc ở miền núi.

B. Tăng cường hoạt động du canh, du cư của các dân tộc ít người.

C. củng cố an ninh quốc phòng vùng biên giới.

D. Bảo vệ rừng và làm giảm diện tích đất hoang đồi núi trọc.

Lời giải

Các dân tộc ít người ở vùng miền núi nước ta có trình độ phát triển kinh tế còn kém; mật độ dân trí thấp; phương thức sản xuất lạc hậu, chủ yếu là hoạt động du canh du cư.

=> Việc đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội: thực hiện vận động định canh - định cư gắn với xóa đói giảm nghèo, đa dạng hóa hoạt động kinh tế, phát triển các vùng chuyên canh... sẽ góp phần mang lại hiệu quả kinh tế, nâng cao đời sống người dân, từ đó nâng cao trình độ dân trí cho các đồng bào dân tộc ít người, củng cố an ninh quốc phòng; hạn chế nạn du canh du cư -> giúp giảm tình trạng chặt phá rừng bừa bãi cũng như diện tích đất hoang đồi núi trọc.

=> Nhận xét: A, C, D đúng

Nhận xét: B. Tăng cường hoạt động du canh, du cư của các dân tộc ít người là không đúng.

Đáp án cần chọn là: B

Câu 29 Biện pháp để củng cố an ninh quốc phòng vùng biên giới là gì?

- A. Đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội đối với các dân tộc ở vùng miền núi.
- B. Phân bố lại dân cư giữa các vùng trong cả nước.
- C. Bảo vệ rừng và làm giảm diện tích đất hoang, đồi núi trọc.
- D. Xây dựng cơ sở hạ tầng, trung tâm thương mại ở vùng miền núi.

Lời giải

Vùng biên giới ở nước ta chủ yếu là khu vực miền núi – nơi phân bố chủ yếu của các dân tộc ít người, đời sống kinh tế - xã hội còn khó khăn. Vì vậy, việc đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội cho các dân tộc miền núi sẽ giúp người dân sinh sống ổn định sẽ giúp củng cố an ninh quốc phòng vùng biên giới.

Đáp án cần chọn là: A

Câu 30 Ý nào dưới đây không đúng? Chính sách phân bố lại dân cư và lao động của Đảng và Nhà nước đã làm cho

- A. Sự khác biệt về bản sắc văn hóa của mỗi dân tộc giảm dần.
- B. Sự chênh lệch về trình độ phát triển kinh tế - xã hội giữa các dân tộc giảm dần.
- C. Tiềm năng của từng vùng được khai thác hiệu quả hơn.
- D. Địa bàn phân bố của các dân tộc ở nước ta có nhiều thay đổi.

Lời giải

Do sự khác biệt về quy mô dân số - nguồn lao động, trình độ phát triển kinh tế và sự phân bố tài nguyên thiên nhiên giữa miền núi và đồng bằng:

- Miền núi tập trung nhiều tài nguyên thiên nhiên giàu có trong khi đó dân cư thưa thớt, chủ yếu dân tộc ít người có trình độ thấp -> chưa khai thác hết tiềm năng của vùng -> kinh tế chậm phát triển.

- Đồng bằng tập trung ít tài nguyên thiên nhiên nhưng có nguồn lao động dồi dào, chủ yếu dân tộc Kinh có trình độ cao, cơ sở hạ tầng, vật chất kỹ thuật tốt.

=> Cần thực hiện chính sách phân bố dân cư và lao động nhằm: Phân bố lại dân cư – lao động một cách hợp lý hơn giữa các vùng (ví dụ: chính sách chuyển cư di chuyển một số dân tộc ít người ở phía Bắc đến cư trú ở Tây Nguyên; một bộ phận dân cư ở đồng bằng lên miền núi sinh sống) à Từ đó sẽ khai thác tốt nhất các lợi thế về nguồn lao động và tài nguyên thiên nhiên ở mỗi vùng, đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội khu vực miền núi giúp giảm chênh lệch về trình độ kinh tế giữa các dân tộc ít người với người Kinh.

Mặc dù có sự di chuyển địa bàn cư trú và nâng cao đời sống nhưng các dân tộc ở nước ta vẫn giữ được bản sắc văn hóa riêng của mình.

=> Nhận xét B, C, D đúng.

Nhận xét A. Sự khác biệt về bản sắc văn hóa của mỗi dân tộc giảm dần là không đúng.

Đáp án cần chọn là: A

Câu 31 Đâu không phải nguyên nhân làm cho cuộc sống của các dân tộc ít người gặp nhiều khó khăn dù khu vực miền núi có nhiều tài nguyên thiên nhiên (khoáng sản, nguồn thủy năng, lâm sản,...)?

- A. Địa hình hiểm trở, giao thông không thuận tiện.
- B. Thường xảy ra thiên tai: lũ quét, sạt lở đất.
- C. Tài nguyên phân bố ở những nơi khó khai thác.
- D. Chính sách phát triển kinh tế của nhà nước.

Lời giải

Khu vực miền núi tập trung nhiều tài nguyên nhưng các tài nguyên này phân bố phân tán, lẻ tẻ hoặc ở những nơi khó khai thác. Địa hình hiểm trở gây khó khăn cho việc xây dựng cơ sở hạ tầng, đặc biệt là giao thông vận tải làm cho việc liên lạc, vận chuyển hàng hóa hay vật liệu từ các khu vực khác đến vùng núi hoặc ngược lại gặp nhiều khó khăn.

Khu vực miền núi cũng thường xuyên chịu ảnh hưởng của thiên tai: lũ quét, sạt lở đất,... gây ra nhiều thiệt hại cho người dân. => A,B,C là nguyên nhân làm cho cuộc sống của các dân tộc ít người gặp nhiều khó khăn.

Nhà nước luôn có những chính sách tích cực giúp phát triển kinh tế, cải thiện đời sống cho các dân tộc ít người: các chương trình xóa đói giảm nghèo, hỗ trợ cho vay vốn,...

Đáp án cần chọn là: D

VIETJACK.COM